

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 189/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 22 - 09 - 2021

V/v xác định cha cho con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ.

Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 320/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp về xác định con cho cha theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 194/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 6, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Vũ Văn N, sinh năm 1983; nơi cư trú cuối cùng: Thôn 3, xã K, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Nguyễn Thị T là nguyên đơn khởi kiện với nội dung như sau: Chị kết hôn với anh Vũ Văn N vào năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Kỳ Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống, do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh Vũ Văn N đã bỏ đi từ năm 2011 và không có lần nào trở về nhà. Trong thời gian vợ chồng ly thân, chị T đã quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm với anh Bùi Văn H, kết quả là chị T mang thai. Đến ngày 05 tháng 01 năm 2019, chị T sinh 01 con gái tại bệnh viện đa khoa huyện Thủy

Nguyên, là con của anh Bùi Văn H. Do thời điểm đó chị T chưa làm thủ tục ly hôn với anh Vũ Văn N nên vẫn đặt tên con là Vũ Thị Thanh M, phần họ tên người cha trong giấy khai sinh của con vẫn là Vũ Văn N. Ngày 14/8/2020, chị và anh Vũ Văn N mới ly hôn theo bản án số 147/2020/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên. Đến ngày 18/11/2020, chị và anh Bùi Văn H làm thủ tục đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện T. Nay, để đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ cho các đương sự và cho con chung, chị T đề nghị Tòa án xác định anh Bùi Văn H cha đẻ của cháu Vũ Thị Thanh M do chị T sinh ra ngày 05 tháng 01 năm 2019. Do bận công việc nên chị Nguyễn Thị T có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án thông báo kết quả giải quyết vụ án cho chị T được biết.

Anh Bùi Văn H là bị đơn thừa nhận những lời khai của chị T là đúng sự thật. Anh H xác định anh là cha đẻ của con Vũ Thị Thanh M do chị Nguyễn Thị T sinh ra ngày 05 tháng 01 năm 2019. Do bận công việc nên anh Bùi Văn H có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án thông báo kết quả giải quyết vụ án cho anh H được biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Vũ Văn N đã bị Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên tuyên bố mất tích tại Quyết định số 08/2019/QĐST-VDS ngày 31/7/2019. Quá trình giải quyết vụ án, xác minh tại Công an xã K xác nhận anh N biệt tích từ năm 2011 đến nay, không có tin tức gì và không có lần nào trở về địa phương. Tòa án đã niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng liên quan cho anh Vũ Văn N theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 88, 89 của Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Bùi Văn H là cha đẻ của cháu Vũ Thị Thanh M do chị Nguyễn Thị T sinh ra ngày 05 tháng 01 năm 2019. Anh Bùi Văn H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng

Nguyên đơn, bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của

Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Về yêu cầu xác định cha cho con của chị Nguyễn Thị T đối với anh Bùi Văn H

Anh Bùi Văn H công nhận có tình cảm và có 01 con gái chung với chị Nguyễn Thị T, đặt tên là Vũ Thị Thanh M, sinh ngày 05 tháng 01 năm 2019. Kết luận giám định số 94/2021/GĐSH ngày 10/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Bùi Văn H và cháu Vũ Thị Thanh M có quan hệ huyết thống trực hệ bố - con. Do vậy, anh H là cha đẻ của cháu Vũ Thị Thanh M do chị T sinh ra là có cơ sở.

[3] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn là anh Bùi Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con. Trả lại cho nguyên đơn là chị Nguyễn Thị T số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp. Tuy nhiên, chị Nguyễn Thị T nhận nộp cả án phí dân sự sơ thẩm cho anh Bùi Văn H và đề nghị được đối trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên. Do đó, anh Bùi Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 88, Điều 89 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Xác định anh Bùi Văn H, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn 6, xã Tân Dương, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng là cha đẻ của cháu Vũ Thị Thanh M do chị Nguyễn Thị T sinh ra ngày 05 tháng 01 năm 2019.

2. Về án phí: Anh Bùi Văn H có nghĩa vụ nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc xác định cha cho con. Chị Nguyễn Thị T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho anh Bùi Văn H, được đối trừ với số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp (ghi tại biên lai thu số 0016033 ngày 30/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên). Anh Bùi Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị T, anh Bùi Văn H, anh Vũ Văn N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- VKSND H.Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- UBND xã Kỳ Sơn; H.Thủy Nguyên;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huân